

ĐỀ THI HỌC KÌ I:

ĐỀ SỐ 1

MÔN: TOÁN - LỚP 6



**Phần I: Trắc nghiệm (4 điểm).**

Hãy chọn phương án trả lời đúng và viết chữ cái đứng trước đáp án đó vào bài làm.

**Câu 1.** Tìm cách viết đúng trong các cách viết sau?

- A.  $3, 2 \in \mathbb{N}$                       B.  $0 \in \mathbb{N}^*$                       C.  $0 \in \mathbb{N}$                       D.  $0 \in \mathbb{N}$

**Câu 2.** Số nào sau đây chia hết cho 2;3;5;9?

- A. 39595                      B. 39590                      C. 39690                      D. 39592

**Câu 3.** Kết quả của phép tính:  $3^{15} : 9^3$  là:

- A.  $3^9$                       B.  $3^{12}$                       C.  $3^{18}$                       D.  $3^{21}$

**Câu 4.** Số nguyên  $x$  thỏa mãn:  $x - (-199) = -1$

- A.  $x = 198$                       B.  $x = -200$                       C.  $x = 200$                       D.  $x = -198$

**Câu 5.** Kết quả của phép tính nào dưới đây là số nguyên tố?

- A.  $5^3 - 5^2$                       B.  $4^2 - 3^2$                       C.  $6^2 - 3^2$                       D.  $5^2 - 3^2$

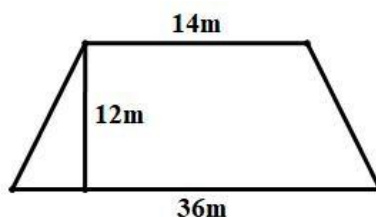
**Câu 6.** Khẳng định nào dưới đây là không đúng?

- A.  $6 > 5$                       B.  $-6 < -5$                       C.  $6 > -5$                       D.  $-6 > -5$

**Câu 7.** Hình vuông có cạnh là 10 cm thì chu vi của nó là:

- A. 40 cm                      B. 40 cm<sup>2</sup>                      C. 100 cm                      D. 100 cm<sup>2</sup>

**Câu 8:** Một hiên nhà được thiết kế như hình vẽ bên. Hãy tính chi phí làm hiên nhà biết chi phí làm 1 m<sup>2</sup> là 120000 đồng.



- A. 7440000 đồng                      B. 144000000 đồng  
C. 36000000 đồng                      D. 72000000 đồng

**Câu 9.** Trong các hình sau hình nào có diện tích bé nhất?

A. Hình 1

B. Hình 2

C. Hình 3

D. Hình 4

**Câu 10.** Hình chữ nhật có bao nhiêu trục đối xứng?

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

## Phần II. Tự luận (6 điểm):

### Bài 1. (1,5 điểm)

Thực hiện phép tính:

a)  $12 : \lceil 450 : (125 + 25.4) \rceil$

b)  $4.5^2 - 3^2 \cdot (2015^0 + 1^{100})$

c)  $98.12345 + 12345.101 + 12345$

### Bài 2. (1,0 điểm)

Tìm  $x$ , biết:

a)  $71 - (33 + x) = 26$

b)  $3^{4x+1} = 27^{x+3}$

### Bài 3. (1,0 điểm)

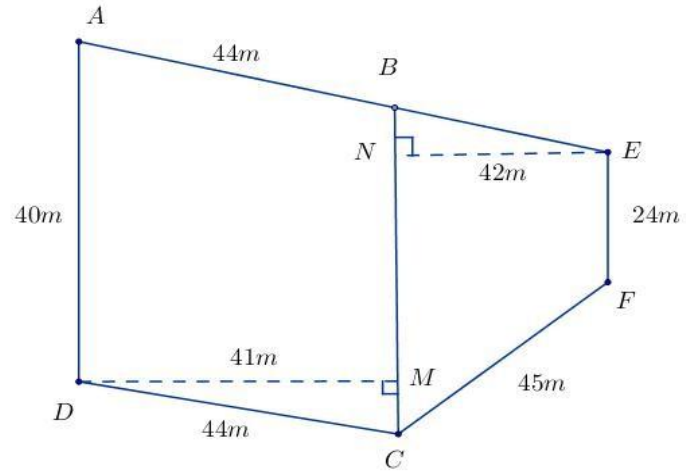
Tìm số tự nhiên  $x$ , biết:

a)  $x$  lớn nhất và  $480 \mid x$ ;  $600 \mid x$ .

b)  $x \geq 20$ ,  $x \leq 35$  và  $x < 500$

### Bài 4. (2 điểm)

Để tính diện tích và chu vi mảnh đất có dạng như hình vẽ, người ta chia nó thành hình bình hành  $ABCD$  và hình thang cân  $BEFC$  có kích thước như sau:  $AD = 40m$ ;  $EF = 24m$ ;  $DC = 44m$ ;  $DM = 41m$ ;  $EN = 42m$ ;  $CF = 45m$ . Tính chu vi và diện tích mảnh đất này?



**Bài 5. (0,5 điểm)**

Cho:  $A = 1 + 3 + 3^2 + \dots + 3^{11}$ . Chứng minh rằng:  $A \div 13$

